TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **145**/2017/QĐST-HNGĐ	*Kiên Lương, ngày 08 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: **Trần Ng** – sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ 10, khu phố K, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

Bị đơn: **Phạm H** – sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ 10, khu phố K, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Ng và anh Phạm H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 03 người con chung gồm 1/ Phạm Nh – sinh ngày 06/5/1996; 2/ Phạm Yến H – sinh ngày 30/5/2003; 3/ Phạm Y – sinh ngày 06/9/2005.

Chị Ng và anh H thỏa thuận: Giao hai cháu Yến H và Y cho chị Ng nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000đ/tháng/02 người con. Việc cấp dưỡng bắt đầu thực hiện vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu thực hiện vào ngày 10/9/2017. Đối với cháu Nh đã trưởng thành và không bị hạn chế năng lực hành vi

dân sự nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

Anh Hùng được thăm nom, chăm sóc con chung. Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom và chăm sóc con chung.

Bảo lưu quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng của các đương sự.

3. Về tài sản chung, nợ chung: tự thương lượng, không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: án phí HNST là 150.000đ, mỗi bên chịu một nữa. Chị Ng tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào án phí tạm nộp số tiền 300.000đ theo lai thu số 0001754 ngày 15/8/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, số tiền còn thừa chị Ng được nhận lại là 150.000đ. Anh H phải chịu án phí cấp dưỡng là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương;
- UBND thị trấn Kiên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Bích Vân